

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu số 10B. Bảng đề xuất hàng hóa của nhà thầu theo chỉ dẫn tại E-HSMT. Thông tin kê khai trên webform của nhà thầu là cơ sở đánh giá thông tin hàng hóa trong E-HSDT. - Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa và dịch vụ liên quan có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalog, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa, dịch vụ so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V. (Trong trường hợp hàng hóa chào thầu có sự sai khác so với yêu cầu của E-HSMT mà nhà thầu vẫn kê khai đúng thông số tại Chương V thì được xem là nhà thầu kê khai không trung thực). - Hàng hóa chào thầu phải tuân thủ các Quy định hiện hành về sản xuất và thương mại tại Việt Nam. 	X	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
		<p>- Cam kết hàng hóa chính hãng, mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu cam kết cung cấp Phiếu xuất xưởng/xuất kho đối với hàng hóa sản xuất trong nước; Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng.</p>		
		Không đáp ứng các yêu cầu trên.		X
1.2	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của các nguyên vật liệu sản xuất	<p>- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hợp pháp của nguyên vật liệu sản xuất hàng hóa chính cho gói thầu (vật liệu vải).</p> <p>- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh của nguyên vật liệu sản xuất hàng hóa chính cho gói thầu (vật liệu vải) đáp ứng yêu cầu nêu tại chương V E-HSMT (Tài liệu của nguyên liệu chính phải được công bố rộng rãi trên thị trường, nếu chưa công bố rộng rãi bởi nhà sản xuất thì nhà thầu phải có Phiếu báo kết quả thí nghiệm, Test Report hoặc tương đương do đơn vị có chức năng phát hành - bản chính hoặc bản photo được công chứng hoặc chứng thực).</p>	X	
		Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý.		X
II.	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa			
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ	- Có thuyết minh Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, kiểm	X	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
	chức cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa	<p>tra hàng hóa đầy đủ phù hợp với đề xuất về tiến độ.</p> <p>- Yêu cầu về vận chuyển, bàn giao: Nhà thầu phải cam kết sẽ vận chuyển, bàn giao hàng hóa đến địa điểm yêu cầu của Bên mời thầu. Việc cung ứng, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn.</p>		
		Không có thuyết minh hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ.		X
III	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành			
1	Bảo hành hàng hóa	<p>- Hàng hóa nhà thầu cam kết cung cấp đúng số lượng, kích thước theo danh sách Chủ đầu tư yêu cầu. Hàng hóa nhà thầu cung cấp phải đảm bảo tính thẩm mỹ: đúng loại vải, chất vải theo yêu cầu; kiểu dáng tinh tế; đúng size, số theo quy định; hình thù nét, đẹp; không có chỉ thừa.</p> <p>Trong trường hợp hàng hóa không đạt yêu cầu nghiệm thu do lỗi của nhà thầu (sứt đường chỉ, may lỗi, rách, bẩn,...), nhà thầu bắt buộc phải tiến hành thu đổi áo. Chi phí thu đổi do nhà thầu chịu. Nhà thầu trình bày phương án thu đổi hàng bị lỗi.</p>	X	
		- Không cam kết các yêu cầu nêu bên		X
IV	Tiến độ thực hiện gói thầu			
1	Thời gian hoàn thành gói thầu	<p>Thời gian hoàn thành gói thầu ≤ 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.</p> <p>Nhà thầu Có bảng tiến độ chi tiết về việc thực hiện gói thầu từ khi bắt đầu thực hiện đến khi nghiệm thu, bàn giao.</p>	X	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.		X
2	Biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa	Có các biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa hợp lý, chi tiết.	X	
		Không có biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa hợp lý, chi tiết.		X
V	Điều kiện thương mại, đào tạo chuyển giao công nghệ			
1	Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Nhà thầu có thuyết minh đề xuất cụ thể, chi tiết điều kiện thương mại (điều kiện giao hàng, tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán...) Có điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng.	X	
		Nhà thầu không có thuyết minh đề xuất cụ thể, chi tiết điều kiện thương mại (điều kiện giao hàng, tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán...) hoặc có nhưng không đầy đủ, không chi tiết hoặc có nhưng không hợp lý hoặc/và Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo hướng dẫn sử dụng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng.		X
VI	Yêu cầu khác			
1	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng của hàng hóa đã được sử dụng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số	X	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
		214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ. <i>Có cam kết kèm theo</i>		
		Nhà thầu không có cam kết, cam kết không đúng hoặc nhà thầu đã từng bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng của hàng hóa đã được sử dụng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ.		X
VII	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh giá nêu trên.	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên.		Không đạt